TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG KHÁNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/QĐ-TA	*K, ngày 14 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Mai

2. Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Lê Ngọc Nhi

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 46/QĐ-TA ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T,** sinh ngày 02 tháng 7 năm 1991; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ văn hoá: 8/12; Nguyên quán: QN; Hộ khẩu thường trú: B13, khu phố 1, phường X, thành phố K, tỉnh Đ. Chỗ ở: B13, khu phố 1, phường X, thành phố K, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Không; Con ông D, sinh năm 1962 và bà Th, sinh năm 1963.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 28/8/2020 bị Công an phường X ra quyết định xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa đóng phạt).

Ngày 11/12/2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường X ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định 111/NĐ-CP của Chính phủ thời hạn 3 tháng, chấp hành xong ngày 11/3/2021.

Ngày 15/4/2021 đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên bị công an phường X lập biên bản vi phạm và đồng thời lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

(Đối tượng vắng mặt không có lý do.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị - Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Long Khánh: Ông Nguyễn Văn Đức.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh: Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

1/ Tóm tắt hành vi vi phạm của đối tượng:

T có hộ khẩu thường trú tại B3, khu phố 1, phường X, thành phố K, tỉnh Đ là

đối tượng nghiện ma túy từ năm 2017, loại ma túy Heroin, sử dụng bằng hình thức chích vào mạch máu. Ngày 28/8/2020 bị công an phường X ra quyết định xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 12/9/2020 đối tượng tiếp tục sử dụng ma túy, ngày 14/9/2020 bị Công an phường X lập biên bản vi phạm. Ngày 11/12/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường X ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định 111/NĐ-CP của Chính phủ thời hạn 3 tháng. Sau khi chấp hành xong T không chịu sửa chữa, tiến bộ để cai nghiện, mà ngày 15/4/2021 tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, nên ngày 19/4/2021 bị Công an phường X lập biên bản vi phạm và đồng thời lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

2/ Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị:

T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2017, đã từng bị công an phường X xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị áp dụng biện pháp dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định 111/NĐ-CP của Chính phủ thời hạn 3 tháng, nhưng đối tượng vẫn không sửa đổi, tiến bộ mà tiếp tục vi phạm, thỏa mãn quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố K xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng T, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ. Địa chỉ: ấp Chà Rang, xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đ. Thời hạn là 20 (Hai mươi) tháng để đối tượng có thời gian cai nghiện.

3/ Ý kiến của người bị đề nghị:

Quá trình làm việc tại Công an đối tượng khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2017 và đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường X ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định 111-CP thời gian 3 tháng và nhận thức được hành vi vi phạm của mình là sai trái, đối tượng cam kết cố gắng sửa chữa, khắc phục không vi phạm nữa.

4/ Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật: Trình tự, thủ tục Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính kể từ khi thụ lý đến khi ra quyết định đúng theo quy định tại các Điều 3, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 14, 16, 17 và Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, việc lập hồ sơ đầy đủ tài liệu theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về điều kiện đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện: T là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2017, đã từng bị công an phường X xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định 111-CP, nhưng không tiến bộ để sửa chữa mà vẫn tiếp tục vi phạm. Ngày 15/4/2021 đối tượng tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên ngày 19/4/2021 công an phường X lập biên bản vi phạm, hành vi của T đã thỏa mãn quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: *"đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc"* đối với đối tượng T, thời gian điều trị cai nghiện là 20 tháng.

XÉT THẤY:

Về tính pháp lý của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường X lập hồ sơ, Trưởng Phòng tư pháp thành phố K đã kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ và gửi Phòng Lao động -Thương binh xã hội thành phố đề nghị, thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính, nên Phòng Lao động - Thương binh xã hội thành phố K đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền.

Hồ sơ được lập theo đúng quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Về thời hiệu: Ngày 15/4/2021, đối tượng thực hiện lần cuối hành vi vi phạm sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về đối tượng bị đề nghị: T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2017, đã bị Công an phường X xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa đóng phạt), mà vẫn tiếp tục vi phạm là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định 111-CP. Sau khi chấp hành xong không tiến bộ để sửa chữa, mà tiếp tục vi phạm, thỏa mãn quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ma túy là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Bản thân T nghiện ma túy đã lâu và cũng ý thức được việc làm của mình là sai trái nhưng không thể tự cai nghiện. Hành vi của T là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng xấu đến T hình an ninh trật tự tại địa phương, nên cần thiết đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để T cai nghiện và trở thành công dân sống có ích cho xã hội, đồng thời cảnh báo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình làm việc tại cơ quan Công an, người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ý kiến của Phòng Lao động-Thương binh xã hội về việc đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: *"đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc"* đối với đối tượng T, thời gian điều trị cai nghiện 20 tháng là phù hợp, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 95; khoản 1 Điều 96; điểm a, khoản 1 Điều 103; khoản 2 Điều 9; điểm b, khoản 1, Điều 10 - Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Áp dụng Điều 20, Điều 22 , 23, 24 - Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ, địa chỉ: Ấp Chà Rang, xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh

Đồng Nai đối với T, sinh năm 1991.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ là 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc..

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội phối hợp với Công an thành phố K thi hành quyết định này theo luật định.

Nơi nhận:
- Viện KSND tp. K;
- CA tp. K;
- Phòng LĐ-TB-XH tp. K;
- Phòng tư pháp tp. K;
- UBND phường X;
- Người bị đề nghị;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai